

Số: 72 /KH-THCS LHT

Long Hữu Tây, ngày 29 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH **Nhiệm vụ Giáo dục năm học 2024-2025**

- Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành chương trình giáo dục phổ thông 2018;
- Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
- Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGD&ĐT, ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT về Quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
- Căn cứ Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;
- Căn cứ Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;
- Căn cứ Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;
- Căn cứ Công văn số 3225/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Long An về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2024-2025;
- Căn cứ Quyết định số 12157/UBND-VHXXH ngày 26/ 8/2024 của UBND huyện Cần Đước về việc hướng dẫn thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông;
- Thực hiện Kế hoạch số 1811/PGDĐT ngày 12/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Cần Đước, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học cơ sở năm học 2023-2024. Trường THCS Long Hữu Tây xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

A. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC: 2024 - 2025

1. Bối cảnh:

1.1. Bối cảnh bên ngoài

1.1.1 Thời cơ

- Bộ giáo dục và đào tạo đã ban hành Chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 3232/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 theo hướng mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

- Các Bộ, ban, Ngành đã có những phối hợp để có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện các điều kiện như xây dựng cơ sở vật chất (CSVCh), trang thiết bị dạy học; chế độ tiền lương cho giáo viên, chế độ học sinh vùng khó khăn.

- Sự phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin (CNTT) 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và cha mẹ học sinh (CMHS) nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới Chương trình GDPT 2018.

- Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại xã nhà nói chung cũng như các hoạt động giáo dục của nhà trường nói riêng. Công tác đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông (ATGT), các hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm luôn được chú trọng.

- Được sự chỉ đạo kịp thời về chuyên môn của Phòng Giáo dục và đào tạo huyện Cần Đức đã thúc đẩy hoạt động của nhà trường mang lại hiệu quả nhanh hơn.

- Sự phối hợp tốt của ba môi trường giáo dục: Được quan tâm của các ban ngành, đoàn thể, của Ban đại diện CMHS với nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

1.1.2 Thách thức

- Học sinh của nhà trường chủ yếu là con em gia đình làm nông, nhiều gia đình học sinh điều kiện kinh tế còn khó khăn, cha mẹ đi làm ăn xa nên chưa quan tâm nhiều và quản lý con em trong việc tự học, tự nghiên cứu bài ở nhà. Một số phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc học tập của con em mình, còn khoán trắng cho nhà trường.

- Một số phụ huynh và một số người lớn tuổi bên ngoài xã hội chưa gương mẫu

- Thiết bị dạy học của nhà trường chưa thực sự đủ phục vụ tốt cho dạy học nhất là để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 7, 8, 9 năm học 2024-2025.

- Tổ chức hoạt động dạy và học song song với công tác phòng chống các dịch bệnh có nguy cơ lây nhiễm cao trong trường học.

- Ảnh hưởng mặt trái cơ chế thị trường, một số tệ nạn xã hội, môi trường mạng, học sinh nghiện game làm ảnh hưởng đến chất lượng học tập của học sinh.

1.2. Bối cảnh bên trong

1.2.1 Điểm mạnh

- Đội ngũ GV đa số nhiệt tình trong công tác, năng lực chuyên môn vững.
- Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng được giảng dạy.
- Trường có tổng số Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (CBQL, GV, NV) là 30 người.

- Cán bộ quản lý nhà trường có tâm huyết, biết tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo các cấp và tập hợp được các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, tạo sự phối hợp chặt chẽ giữa ba môi trường giáo dục.

- Đa số HS ngoan hiền, lễ phép, có ý thức tốt trong học tập và rèn luyện.
- Học sinh là con em của nhân dân địa phương nên dễ liên lạc phụ huynh trong quá trình phối hợp giáo dục.

1.2.2 Điểm yếu

- Có nhiều môn học chỉ có một giáo viên, nên việc sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học gặp khó khăn, chưa có giáo viên môn KHTN.

- Việc tham gia các hoạt động phong trào của nhà trường chưa đồng đều chỉ tập trung vào một số giáo viên trẻ.

- Còn thiếu nhân viên thiết bị, văn thư, CNTT, do đó phải phân công giáo viên kiêm nhiệm nên hiệu quả công việc đôi khi chưa đáp ứng yêu cầu như mong muốn.

- Thiết bị dạy học được trang cấp đã lâu, hiện xuống cấp (thiết bị phòng bảng tương tác, thiết bị dạy học khối 7, 8, 9...).

- Thiếu giáo viên nên khó khăn trong việc phân công cũng như hợp đồng thỉnh giảng.

- Thiếu các phòng chức năng như công nghệ, âm nhạc, mỹ thuật.

2. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Hiệu trưởng tổ chức họp các bộ phận để thống nhất kế hoạch giáo dục nhà trường; chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học, làm căn cứ để giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước.

2.1. Thống kê đội ngũ – học sinh năm học 2024- 2025

Nhân sự	Tổng số	Nữ	Sau ĐH	ĐH	CĐ	Trung cấp	Đảng viên/ nữ	
Cán bộ quản lý	2	0	0	2	0	0	2	0

Giáo viên , GV TPT	22	16	1	19	2	0	11	8
Nhân viên	3	3	0	1	0	2	1	1
HD theo ND 111	3	1	0	0	0	0	0	0
Tổng số	30	20	1	22	2	2	14	9

*** Thống kê giáo viên theo môn trực tiếp dạy lớp:**

Toán	KHTN			Tin	CN	Văn	GDCD	LS-ĐL		TA	GDTC	NT		TC
3	1	1	3	2	0	2	1	1	1	3	2	1	0	21

Phân 2 tổ chuyên môn

- Tổ Toán, Tin học, KHTN: 12 người (Toán 4; Tin 2; Lý 1; Hóa 2; Sinh 3)
- Tổ Văn; Lịch sử & Địa lý; Tiếng Anh; GDCD; NT; GDTC: 12 người (Văn 2; Lịch sử 1; Địa 2; GDCD 1 ; Tiếng Anh 3; AN 1; GDTC 2).

2.2 Thống kê Học sinh:

Toảng soá hoïc sinh: 451/ 239

Chia ra:

Khoái 6: 106/46 - 3 lờu; Khoái 7: 130/75 - 3 lờu;
Khoái 8: 113/60 - 3 lờu; Khoái 9: 102/58 - 3 lờu.

2.3. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng.

- Phòng học: 12 phòng/12 lớp để tạo điều kiện cho HS học 2 buổi/ngày.
- Phòng chức năng: 14 phòng(TH KHTN, Công nghệ, Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng anh, Truyền thông- Sinh hoạt Đoàn Đội; Tin học; Thư viện, thiết bị; y tế...)

2.4. Định hướng thực hiện chương trình dạy học

- Thực hiện chương trình GDPT 2018. Tổ chức dạy học 6 buổi/tuần vào buổi chính khóa, tổ chức dạy học trái buổi các môn: Giáo dục địa phương và tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh hạn chế về kết quả học tập (tùy vào điều kiện thực tế của trường).
- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục theo Công văn hướng dẫn, xây dựng kế hoạch dạy học bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018.

2.5. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 6,7,8,9

- Cả năm 105 tiết (3 tiết x 35 tuần)/ lớp
- Mỗi tuần thực hiện 03 tiết / lớp

2.6. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương

- Xây dựng kế hoạch dạy học 1 tiết/tuần
- Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.
- Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường, âm nhạc, mỹ thuật của địa phương.

- Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Long An biên soạn đối với nội dung giáo dục địa phương.

- Giáo viên giảng dạy: Căn cứ định mức tiết dạy và trình độ chuyên môn nghiệp vụ của từng giáo viên để bố trí dạy học theo các chủ đề cho phù hợp với khả năng của giáo viên và học tập của học sinh.

- Kiểm tra đánh giá: Theo quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

B. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018¹ (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai chương trình GDPT 2018 đối với lớp 9 bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục THCS. Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 giai đoạn 2020 - 2025.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức tổ chức các hình thức hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh sau THCS.

3. Chú trọng thực hiện công tác phát triển mạng lưới trường, lớp, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS.

4. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

5. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục; quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong các trường có cấp THCS; tổ chức các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát và kiểm tra theo thẩm quyền.

6. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ, CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức trong đội ngũ

1.1. Yêu cầu/chỉ tiêu

- Giữ vững ổn định tình hình chính trị, tư tưởng đội ngũ cán bộ, nhà giáo trong đơn vị.

¹ Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018, Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - Ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.

- 100% Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (CBQL, GV, NV) của nhà trường chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước. Chấp hành sự phân công, điều động của tổ chức.

- 100% CBQL, GV, NV hưởng ứng phong trào thi đua và cam kết thực hiện các cuộc vận động trong ngành.

- Không có CBQL, GV, NV vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nhà giáo.

1.2. Biện pháp thực hiện

- Tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị.

- Học tập, làm theo tư tưởng đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh gắn với các phong trào thi đua của ngành.

- Triển khai đầy đủ các văn bản theo quy định.

- Nắm bắt, phân tích kịp thời diễn biến tư tưởng, tình cảm của đội ngũ.

- Tổ chức tốt Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức.

- Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với nhà giáo.

- Thực hiện các quy định về an toàn giao thông, phòng tránh tai nạn, đảm bảo an toàn trường học.

- Bổ sung, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật, quy định mới cho Tủ sách pháp luật tại đơn vị.

1.3 Thời gian thực hiện: trong năm học, lồng ghép vào các cuộc họp cơ quan và sinh hoạt chuyên môn, các ngày lễ lớn.

1.4 Người thực hiện, phối hợp: CBQL, GV, NV, đồng thời phối hợp Công đoàn trường. Tiếp tục kiện toàn tổ tuyên truyền PBGDPL theo quyết định của UBND xã Long Hựu Tây về việc công nhận tuyên truyền viên PBGDPL.

1.5 Điều kiện thực hiện

- Kinh phí học tập bồi dưỡng (Nguồn đào tạo do huyện cấp)

- Tài liệu tuyên truyền.

- Kinh phí bổ sung tủ sách PL; băng rôn tuyên truyền.

2. Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ.

2.1 Yêu cầu/chỉ tiêu

- Có đội ngũ đủ về số lượng, đảm bảo về cơ cấu để thực hiện tất cả các nhiệm vụ.

- Đủ số lượng CBQL, GV, NV theo khung vị trí việc làm được quy định tại thông tư 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GD&ĐT Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập

- + CBQL: Định mức: 02; thực tế: 02 - đủ số lượng.

- + GV TPT đội: định mức 01; thực tế 01- đủ số lượng

+ Giáo viên: Định mức 23; thực tế 21- thiếu 2

Môn học	Văn	Sử	Địa	GD CD	Âm nhạc	Mĩ thuật	GD TC	GD ĐP	HĐTN HN	Toán	KH TN	tiếng anh	Tin học	CN
Nhu cầu	3	1	1	1	1	1	2	1	2	3	3	3	1	1
Hiện có	2	1	1	1	1	0	2	0	0	3	5	3	2	0
Thừa/thiếu	-1	0	0	0	0	-1	0	-1	-2	0	2	0	1	-1

+ Nhân viên: Định mức 05; hiện có 03 - thiếu 02

Vị trí việc làm	Thư viện	Thiết bị-TH	Văn thư	Kế toán	Y tế
Nhu cầu	1	1	1	1	1
Hiện có	1	0	0	1	1
Thừa/thiếu	0	-1	-1	0	0

- GV, NV, CBQL vững về chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt, trách nhiệm cao với công việc.

- 100% giáo viên hoàn thành việc tham gia tập huấn chương trình giáo dục phổ thông.

- Phấn đấu đến năm 2028, tất cả GV đạt trình độ chuẩn theo quy định của luật GD 2019

2.2 Biện pháp thực hiện

- Tham mưu cơ quan quản lý cấp trên bổ sung thêm giáo viên, nhân viên vào năm học 2024- 2025.

- Hợp đồng thỉnh giảng đối với những môn học còn thiếu giáo viên

- Bổ nhiệm giáo viên có kinh nghiệm, năng lực chuyên môn tốt, có uy tín với đồng nghiệp giữ chức vụ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Thực hiện tốt nền nếp sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn.

- Kiểm tra, đánh giá chất lượng đội ngũ CBGV, NV thông qua hình thức dự giờ, thăm lớp, kiểm tra đột xuất.

- Rà soát danh sách giáo viên chưa đủ chuẩn theo Luật GD 2019 tiếp tục cử tham gia bồi dưỡng theo lộ trình. Khuyến khích GV tự học để đạt chuẩn sớm hơn.

2.3. Thời gian thực hiện: Trong năm học

2.4. Người thực hiện, phối hợp: Hiệu trưởng, P. Hiệu trưởng; phối hợp tổ trưởng chuyên môn; Kế toán.

2.5 Điều kiện thực hiện

- Lập dự trù kinh phí thỉnh giảng giáo viên trong năm học.

- Bố trí nơi để các tổ sinh hoạt chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ.

3. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

3.1. Chương trình chính khóa

3.1.1. Yêu cầu/chỉ tiêu

- Đảm bảo giảng dạy đầy đủ các môn học với số tiết theo các Công văn hướng dẫn của Bộ giáo dục và Đào tạo. Cụ thể như sau:

- Thực hiện kế hoạch dạy học 35 tuần.

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học	Ghi chú
Ngữ văn		140	4 tiết/tuần
Toán		140	4 tiết/tuần
Tiếng Anh		105	3 tiết/tuần
Giáo dục công dân		35	1 tiết/tuần
Lịch sử và địa lý	Lịch sử	53	105 tiết Dạy song song
	Địa lý	52	
Khoa học tự nhiên		140	4 tiết/tuần
Công nghệ		Khối 6,7: 35 Khối 8: 52 Khối 9: 52 tiết	
Tin học		35	
Giáo dục thể chất		70	
Nghệ thuật	Âm nhạc	35	70 tiết
	Mĩ thuật	35	
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp		105	3 tiết/tuần
Giáo dục địa phương		35	K9 sẽ dạy học khi Sở GD&ĐT triển khai
Tổng số tiết bắt buộc/tuần		K 6,7: 29 tiết/ tuần K8,9: 29,5 tiết/tuần	
Tổng số tiết học/ năm		K 6,7: 1015 tiết K8,9: 1032	

- 100% CB, GV thực hiện đúng kế hoạch dạy học đã xây dựng.
- Đảm bảo các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực theo từng môn học
- Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng: 99%; Tỷ lệ học sinh xếp loại HK khá tốt: 95%
- 100% học sinh lớp 9 được công nhận tốt nghiệp THCS.

3.1.2. Biện pháp thực hiện

- Dựa trên kế hoạch dạy học mà tổ chuyên môn đã xây dựng.
- Thiết kế bài dạy dựa theo hướng dẫn của CV 5512/BGDDĐT-GDTrH ngày 18/12/2022 về việc xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường
- Triển khai dạy học các bài theo TKB hàng tuần.
- Thường xuyên đánh giá kết quả thực hiện chương trình.

3.1.3. Điều kiện thực hiện

- Theo KH dạy học bộ môn (Đính kèm phụ lục 1, 2, 3)
- 100% giáo viên Sử dụng đồ dùng dạy học và các thiết bị khác, tích cực làm đồ dùng dạy học phục vụ giảng dạy.
- Gv soạn giáo án trước khi lên lớp, TTCM ký duyệt trên PM QLGD để kịp thời điều chỉnh, bổ sung khi được góp ý.
- Báo cáo định kỳ (biên bản họp tổ)
- Thời gian thực hiện: Trong năm học
- Người thực hiện, phối hợp: P. Hiệu trưởng, TTCM, GV

3.2. Hoạt động ngoại khóa

3.2.1. Yêu cầu/chỉ tiêu.

Đối với việc tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, thủ trưởng các đơn vị căn cứ vào công văn số 4200/SGDDĐT-GDTrH ngày 9/11/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn một số nội dung liên quan đến hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về việc ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo và Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 20/3/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi và các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với các cơ sở giáo dục mầm non và các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Long An.

- Thực hiện đầy đủ các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm- hướng nghiệp của bộ môn... như kế hoạch giáo dục đã xây dựng
- 100% GV thực hiện đầy đủ các hoạt động giáo dục được phân công.

3.2.2. Biện pháp thực hiện

- GVBM xây dựng kế hoạch phối hợp cùng các bộ phận có liên quan để thực hiện. TTCM phân công GV thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục của GV trong tổ.

3.2.3. Thời gian thực hiện: Trong năm học

3.2.4. Người thực hiện, phối hợp: BGH, TPT đội, Đoàn TN, TTCM, GVBM.

3.2.5. Điều kiện thực hiện

- Xây dựng KH thực hiện cụ thể theo từng hoạt động GD cho cả năm học
- Lập dự trù kinh phí đối với các hoạt động ngoại khóa.

STT	Tên HĐ GD	Thời gian thực hiện	Kinh phí	Người thực hiện, phối hợp	Ghi chú
1	Trải nghiệm trường CD nghề chi nhánh Cần Giuộc	Tháng 4		BGH, GVCN K9, Đoàn, Đội, HS K9	HĐTN, HN
2	Tham quan Nhà rau thủy canh (địa lý các ngành nông nghiệp; tìm hiểu các ngành kt mới..) (ấp Hựu Lộc, Long Hựu Tây)	Tháng 9, 10		GV Địa lý, TPT	Địa lý 7, 9
3	Thi văn nghệ chào mừng 20/11	Tháng 10, 11	3.500. 000	TPT, GVCN, GV ÂN	Nghệ thuật 6,7, 8,9 (Nhạc)
4	Thi làm thiệp, bưu thiếp	Tháng 10, 11		GVMT, TPT, GVCN	Nghệ thuật 6, 7 (Vẽ)
5	Tổ chức thi kể chuyện theo sách	Tháng 12, 4	600. 000	GV Văn, TPT, Thư viện	Ngữ văn 8,9
6	Thi điền kinh cấp trường	Tháng 12		GV GDTC	GDTC
7	Tham quan trải nghiệm Vườn rau thủy canh (ấp Hựu Lộc, LHT)	Tháng 4, 5	Tự túc	GV Địa lý, TPT	Địa lý 6
8	Tham quan Đồn Rạch Cát	Tháng 3, 4	Tự túc	GV Lịch sử, TPT,	

				GV MT	
9	Thi thuyết trình Tiếng Anh	Tháng 3, 4	1.000.000	GV Tiếng Anh	Tiếng Anh 9
10	Tổ chức thi bóng chuyền cấp trường	Tháng 2	800. 000	GV GDTC	GDTC 7, 9

3.3. Thực hiện dạy học tích hợp, lồng ghép

3.3.1. Yêu cầu/chỉ tiêu.

- 100% GV giảng dạy ở những bộ môn có yêu cầu thực hiện tích hợp, lồng ghép thực hiện đầy đủ theo kế hoạch của tổ chuyên môn đã xây dựng như: các nội dung về *tích hợp nội dung giáo dục quyền con người*; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về *học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*; các nội dung giáo dục pháp luật về *an toàn giao thông*; *phòng, chống tham nhũng*, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; *giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh*; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; *giáo dục thông qua di sản*; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

- Khi xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy (giáo án), cần phải có nội dung và địa chỉ tích hợp, lồng ghép rõ ràng.

3.3.2. Biện pháp thực hiện

- Nhà trường xây dựng kế hoạch chung cho toàn trường. TTCM dựa trên những nội dung đó xây dựng kế hoạch tích hợp, lồng ghép của tổ. (KH kèm theo)

- GVBM nghiên cứu chọn nội dung tích hợp, lồng ghép phù hợp với yêu cầu của Bộ GD&ĐT và tình hình thực tế của trường.

- GVBM tiến hành giảng dạy theo nội dung mà tổ bộ môn đã xây dựng.

3.3.3. Thời gian thực hiện: Trong năm học

3.3.4. Người thực hiện, phối hợp

- Tổ CM- GVBM

3.3.5. Điều kiện thực hiện

- Tài liệu hướng dẫn của Bộ GD&ĐT

- Kế hoạch dạy học lồng ghép, tích hợp.

3.4. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương

3.4.1. Yêu cầu/chỉ tiêu

- 100% GV các bộ môn Văn, Sử, Địa, GDCD, Âm nhạc, Mỹ thuật soạn giảng nghiêm túc theo chương trình và thời lượng.

- Chất lượng bộ môn học: 100% học sinh đạt yêu cầu.

3.4.2. Biện pháp thực hiện

- Soạn giảng đúng theo kế hoạch dạy học đã xây dựng.
- TTCM kiểm tra việc soạn giảng, kiểm tra, đánh giá học sinh của GV tổ

3.4.3. Thời gian thực hiện: Trong năm học

3.4.4. Người thực hiện, phối hợp: TTCM, GVBM

3.4.5. Điều kiện thực hiện

- Kế hoạch dạy học bộ môn (KH kèm theo)
- Tài liệu chương trình giáo dục địa phương do SGD ban hành.

3.5. Thực hiện dạy 2 buổi/ngày

3.5.1. Yêu cầu/chỉ tiêu

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo Công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn học 2 buổi/ngày; mỗi ngày dạy không quá 8 tiết, mỗi tuần học không quá 6 ngày.
- Nhà trường tổ chức hoạt động dạy học 2 buổi/ngày đối với khối 9. Tăng cường ôn tập cho học sinh chuẩn bị tham gia kỳ thi tuyển sinh 10.

3.5.2. Biện pháp thực hiện

- Soạn giảng đúng theo kế hoạch dạy học 2 buổi/ ngày đã xây dựng.
- TTCM kiểm tra việc soạn giảng, kiểm tra, đánh giá học sinh của GV tổ

3.5.3. Thời gian thực hiện: Trong năm học

3.5.4. Người thực hiện, phối hợp: TTCM, GVBM

3.5.5. Điều kiện thực hiện

- Kế hoạch dạy học 2 buổi/ ngày của bộ môn (Đính kèm)
- Kinh phí CMHS đóng góp theo quy định của UBND tỉnh.

4. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu

4.1. Yêu cầu/chỉ tiêu

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực HS. Chú trọng bồi dưỡng học sinh khá giỏi các khối lớp. Thành lập được đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa khối 9 và Tin học trẻ, máy tính cầm tay lớp 9 để tham dự thi HSG các cấp, phụ đạo học sinh yếu để nâng cao chất lượng học tập.

- Trang bị thêm kiến thức nâng cao theo hướng dẫn bồi dưỡng HS giỏi cấp THCS để học sinh có khả năng dự các cuộc thi HSG các cấp.

- Thành lập các câu lạc bộ thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ, mỹ thuật... để bồi dưỡng các em có năng khiếu và thành lập đội tuyển để tham gia Hội khỏe phủ đồng.

- Phần đầu có 12 HSG ở các cấp, trong đó có HSG cấp tỉnh.

4.2. Biện pháp thực hiện

- Tiến hành dạy học phân hóa, phù hợp với khả năng của từng HS theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS nhằm hạn chế HS yếu, kém, bồi dưỡng cho HS khá, giỏi.

- Thực hiện dạy 02 buổi/ ngày.

- Căn cứ vào chương trình, cấu trúc đề thi và nội dung bồi dưỡng HS giỏi, đề lên kế hoạch bồi dưỡng HSG. Giao cụ thể chất lượng HS cho từng tổ chuyên môn và GV bộ môn, động viên khích lệ HS, tạo cho các em yêu thích môn học, phối kết hợp tốt với GVCN

4.3. Thời gian thực hiện: trong năm học

4.4. Người thực hiện, phối hợp

- Tổ chuyên môn- GVBM- GVCN- HS- PHHS

4.5. Điều kiện thực hiện

- Căn cứ vào chương trình, cấu trúc đề thi và nội dung bồi dưỡng HS giỏi

- Tạo điều kiện cho GV về thời gian và cơ sở vật chất phòng làm việc, máy tính, mạng Internet để GV có điều kiện làm việc tại trường

- Mua bổ sung SGK, sách tham khảo hằng năm để cho GV và HS có điều kiện để học tập

5. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

5.1. Yêu cầu/chỉ tiêu

- Đổi mới phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của HS.

- 100% GVBM thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo đúng đặc trưng bộ môn

5.2. Biện pháp thực hiện

- GVBM thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy năng lực và phẩm chất HS, áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực phù hợp với đặc trưng bộ môn.

- Sử dụng ĐDDH và áp dụng CNTT vào giảng dạy.

5.3. Thời gian thực hiện: trong năm học

5.4. Người thực hiện, phối hợp

- Tổ chuyên môn- GVBM

5.5. Điều kiện thực hiện

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học.

- Chú trọng rèn luyện cho HS phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Khai thác triệt để ĐDDH và 2 phòng bảng tương tác.

6. Thực hiện Hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

6.1. Yêu cầu/chỉ tiêu.

- Thực hiện đánh giá học sinh THCS theo đúng quy định theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học, không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

- Môn Ngữ văn: thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT. Tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn

- Môn Lịch sử và Địa lí: tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh.

- Đề kiểm tra định kỳ được xây dựng trên ma trận, đặc tả phù hợp với điều kiện của trường.

- Các đề kiểm tra phải được tổ chuyên môn ký duyệt trước khi kiểm tra.

6.2. Biện pháp thực hiện

- GVBM dạy cùng môn cùng khối sẽ cùng nhau xây dựng cấu trúc ôn tập chung thống nhất trong khối, trên cơ sở đó ra đề kiểm tra trên bảng đặc tả, ma trận phù hợp với đặc trưng bộ môn và tình hình HS.

6.3. Thời gian thực hiện: trong năm học

6.4. Người thực hiện, phối hợp

- Tổ chuyên môn- GVBM

6.5. Điều kiện thực hiện

- Dựa trên yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT 2018 và tài liệu tập huấn xây dựng đặc tả ma trận của bộ GD&ĐT

7. Tham gia các hội thi chuyên môn và các phong trào

7.1. Yêu cầu/chỉ tiêu

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi do ngành tổ chức: giáo viên dạy giỏi, thi thiết kế Giáo án tương tác, thi sáng tạo đồ dùng dạy học, ...Đảm bảo đủ số lượng ở mỗi cuộc thi, trong đó thi GV dạy giỏi và thiết kế giáo án tương tác cấp huyện 80% GV tham gia được công nhận cấp huyện, thi ĐDDH cấp huyện có sản phẩm đạt giải.

- Viết SKKN: có sáng kiến được công nhận cấp huyện

- Đối với học sinh tham gia đầy đủ các cuộc thi do ngành phát động như: thi học sinh giỏi các môn văn hóa, Tin học trẻ, máy tính cầm tay, thể dục thể thao,

sáng tạo khoa học kỹ thuật, thanh thiếu niên nhi đồng,Phấn đấu đạt 12 giải trong đó có giải cấp tỉnh.

7.2. Biện pháp thực hiện

- Tổ chuyên môn động viên GV tham gia các cuộc thi.
- Tổ chức các cuộc thi cấp trường để tuyển chọn tham gia cấp huyện.
- GVBM lựa chọn HS có năng khiếu để bồi dưỡng.
- Kinh phí: Chi Bồi dưỡng cho giáo viên tham gia bồi dưỡng HSG, luyện tập TDDT và chi khen thưởng.

7.3. Thời gian thực hiện: Trong năm học

7.4. Người thực hiện, phối hợp

- BGH- TTCM- GVBM- GVCN

7.5. Điều kiện thực hiện

- Trường xây dựng kế hoạch tổ chức các cuộc thi cấp trường chọn, động viên GV được công nhận cấp trường đi thi cấp huyện.
- GVBM nghiên cứu nội dung, cấu trúc các cuộc thi để ôn tập cho Hs tham gia.
- Dự kiến kinh phí các cuộc thi:
 - + của GV là đồng,
 - + của HS là đồng

8. Công tác chủ nhiệm lớp

8.1. Yêu cầu/chỉ tiêu

- Học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, thực hiện nội quy nhà trường, thực hiện thói quen chào hỏi, lễ phép văn minh lịch sự, là con ngoan trò giỏi cháu ngoan Bác Hồ.
- Có kỹ năng sống tốt, thân thiện với bạn bè và mọi người trong trường, ngoài XH, không mắc tệ nạn xã hội, không vi phạm pháp luật.
- Không có học sinh lưu ban và rèn luyện chưa đạt sau khi rèn luyện và kiểm tra lại trong hè.

8.2. Biện pháp thực hiện

- Tổ chức cho HS học tập nội quy, điều lệ trường Trung học, tổ chức ký cam kết thực hiện ATGT, ANTT, bạo lực học đường, phòng chống ma túy và tệ nạn xã hội khác.
- Phát huy tinh thần trách nhiệm của đội ngũ GVCN lớp.
- Phát huy vai trò tự quản của đội ngũ cán bộ lớp, đội tự quản của trường

8.3. Thời gian thực hiện: Trong năm học

8.4. Người thực hiện, phối hợp

- BGH- TPT- TTCM- GVCN- GVBM

- Phối kết hợp tốt với Ban đại diện CMHS, gia đình học sinh và các lực lượng xã hội trong việc giáo dục đạo đức cho HS.

- GVCN phối hợp tốt cùng Tổ tư vấn tâm lý học sinh.

8.5. Điều kiện thực hiện

- Dựa trên quy định về quyền và nghĩa vụ của HS trong luật GD, nội quy của trường và quy định của pháp luật.

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp

9. Phong trào thể dục thể thao cho học sinh và Câu lạc bộ trường học

9.1. Yêu cầu/chỉ tiêu

- 100% học sinh đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể theo quy định.

- 100% học sinh đạt yêu cầu về xếp loại đánh giá môn học GDTC.

- Có học sinh đạt giải TDTT từ cấp huyện trở lên.

- CLB thể thao và nghệ thuật thu hút từ 50 HS trở lên tham gia.

9.2. Biện pháp thực hiện

- Tổ chức triển khai bài tập TD giữa giờ, thể dục buổi sáng, bài võ cổ truyền.

- Tuyển chọn HS có năng khiếu để bồi dưỡng và cho HS giao lưu rèn luyện về thể thao và nghệ thuật.

- Tổ chức giao lưu các môn thể thao, nghệ thuật giữa các lớp.

9.3. Thời gian thực hiện: Trong năm học, trong hè

9.4. Người thực hiện, phối hợp: P. Hiệu trưởng chỉ đạo GV thực hiện; Giáo viên GDTC; GV nghệ thuật, TPT, BT Chi đoàn, Tổ trưởng chuyên môn, GVCN

9.5. Điều kiện thực hiện

- Kinh phí mua sắm bổ sung thiết bị TDTT

- Kinh phí tổ chức các hoạt động TDTT tuyển chọn tham gia hội khỏe phù đồng cấp huyện, các cuộc thi văn nghệ như Hoa phượng đỏ.

10. Công tác tuyển sinh, hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS

10.1. Yêu cầu/chỉ tiêu

- Đảm bảo tuyển sinh đạt 100% chỉ tiêu huyện giao.

- Giáo viên phụ trách các môn HĐTN, HN, Công nghệ, Tin học, GDTC, Nghệ thuật thực hiện tốt nội dung hướng nghiệp qua môn học.

- Đảm bảo 100% HS K9 được các trường nghề đến tư vấn hướng nghiệp để định hướng phân luồng HS

10.2. Biện pháp thực hiện

- Tham mưu huyện thành lập Hội đồng tuyển sinh của trường, gửi phiếu đăng ký tuyển sinh đến các trường tiểu học, tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ tuyển sinh.

- Phối hợp tốt với các trường nghề để tư vấn cho HS K9
- GVPC vận động HS không trúng tuyển vào lớp 10 đi học các trường nghề.

10.3. Thời gian thực hiện: Tuyển sinh khối 6 (tháng 8 hàng năm); hướng nghiệp thực hiện trong cả năm học.

10.4. Người thực hiện, phối hợp

- Hội đồng tuyển sinh; Phối hợp Các trường TH trên địa bàn tuyển sinh.
- Giáo viên phụ trách hướng nghiệp; giáo viên được phân công dạy môn có nội dung hướng nghiệp; các trường dạy nghề.

10.5. Điều kiện thực hiện

Dự trù kinh phí cho Hội đồng tuyển sinh theo quy định; vận động XHH đưa học sinh khối 9 đến tham quan trường dạy nghề.

11. Công tác phổ cập giáo dục

11.1. Yêu cầu/chỉ tiêu

Giữ vững kết quả PCGD THCS mức độ 3

Cập nhật đầy đủ hồ sơ vào phần mềm PCGD của Bộ GD.

Thực hiện đầy đủ các hồ sơ in để tiếp đoàn phúc tra của huyện, tỉnh.

Nâng chất lượng phổ cập giáo dục THCS: Tổng số thanh thiếu niên 15-18 tuổi có bằng tốt nghiệp THCS trên 95%.

11.2. Biện pháp thực hiện

- Tăng cường công tác bồi dưỡng, phụ đạo hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học.
- Huy động học sinh ra lớp, đảm bảo chỉ tiêu tuyển sinh huyện giao.
- Vận động học sinh lớp 9 không trúng tuyển vào lớp 10 tham gia học nghề tại các trường nghề Bến Lức, Cần Giuộc, . . .
- Phối hợp với các trường nghề đến trường để tư vấn cho học sinh và PHHS.

11.3. Thời gian thực hiện

- Trong năm học.
- Cao điểm là đầu năm học và trong hè (Sau khi có kết quả TS 10)
- Tư vấn nghề (HK2)

11.4. Người thực hiện, phối hợp: Ban chỉ đạo PCGD xã; Giáo viên phụ trách PCGD; Giáo viên chủ nhiệm; trưởng các ấp.

11.5. Điều kiện thực hiện

Phần mềm PCGD, máy tính; xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường, các tổ chức đoàn thể, trưởng các ấp.

12. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, tư vấn tâm lý học đường

12.1. Yêu cầu/chỉ tiêu

- 100% HS được giáo dục, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống.
- Không có HS vi phạm pháp luật.
- Không có HS xếp loại rèn luyện chưa đạt.
- 100% HS có nhu cầu tư vấn tâm lý đều được hỗ trợ kịp thời.
- Giáo viên làm công tác tư vấn được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tư vấn.

12.2. Biện pháp thực hiện

- Tổ chức cho học sinh tham gia các phong trào, các hoạt động do nhà trường, Đoàn, Đội tổ chức.
- Chọn cử giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng làm công tác tư vấn tâm lý học sinh.
- Tuyên truyền tốt cho các em HS các cuộc vận động, các phong trào thi đua: Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị khoá XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT- BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ giáo dục và Đào tạo.

12.3. Thời gian thực hiện: Trong năm học

12.4. Người thực hiện, phối hợp: TPT đội, Đoàn thanh niên, GV tư vấn tâm lý, GV dạy HDTN, HN, GVCN lớp.

12.5. Điều kiện thực hiện

- Dựa trên các chủ đề Liên đội đã xây dựng và thực hiện hàng tuần.
- Kế hoạch tư vấn tâm lý; thành lập tổ tư vấn tâm lý học sinh.
- GVCN tạo điều kiện cho GV tư vấn gặp gỡ những HS cần được tư vấn, giúp đỡ.
- Kinh phí tổ chức các buổi tham quan ngoại khoá, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, học động về nguồn, sinh hoạt chuyên đề, . . . cho học sinh.

13. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

13.1. Quản lý hồ sơ sổ sách nhà trường

13.1.1. Yêu cầu/chỉ tiêu

- Đảm bảo đầy đủ các hồ sơ sổ sách của nhà trường; tổ chuyên môn theo quy định tại điều lệ trường học. Không lạm dụng hồ sơ sổ sách đối với tổ CM và GV.
- 100% giáo viên lên lớp có kế hoạch bài dạy phù hợp; cập nhật điểm số, điểm danh học sinh kịp thời.
- Kế hoạch hoạt động của nhà trường, của các bộ phận phải phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.
- Lưu trữ khoa học, dễ truy xuất.

13.1.2 Biện pháp thực hiện:

- Phân công từng cá nhân phụ trách quản lý, lưu trữ các loại hồ sơ sổ sách.
- Thường xuyên kiểm tra, cập nhật kịp thời các loại hồ sơ sổ sách, không để tồn đọng.

- Cập nhật vào hồ sơ chung của trường vào cuối năm học (8/2024).

- Lập danh mục hồ sơ theo quy định

13.1.3 Thời gian thực hiện: Trong năm học;

13.1.4 Người thực hiện, phối hợp: BGH, bộ phận văn phòng, TTCM, Đoàn, Đội, cá nhân giáo viên.

13.1.5 Điều kiện thực hiện:

- Sắp xếp nơi lưu trữ hồ sơ, bổ sung tủ hồ sơ và các thùng chứa hồ sơ.

13.2. Quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị nhà trường

13.2.1 Yêu cầu/chỉ tiêu

- Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn lực về tài chính, tài sản.
- Đảm bảo có đủ thiết bị DH tối thiểu
- 100% GV sử dụng TBDH khi lên lớp; làm ĐDDH (1 sản phẩm/giáo viên)
- Chi thu nhập tăng thêm cho CB, GV, NV (nếu nguồn tài chính còn thừa)

13.2.2 Biện pháp thực hiện

- Xây dựng dự toán thu, chi hợp lý.
- Bổ sung mua sắm các thiết bị, đồ dùng, công cụ, dụng cụ phục vụ hoạt động của nhà trường.

- Tăng cường công tác vận động XHHGD.
- Sửa chữa nhỏ các công trình xuống cấp.
- Tạo nguồn thu từ học phí, thuê căn tin, giữ xe.

13.2.3 Thời gian thực hiện: Trong năm học.

13.2.4 Người thực hiện, phối hợp: BGH, kế toán, BCH công đoàn, Ban ĐD CMHS.

13.2.5 Điều kiện thực hiện:

Tăng nguồn thu hợp pháp; tăng cường thu học phí theo quy định; xây dựng dự toán thu chi và quy chế chi tiêu nội bộ chặt chẽ, hợp lý.

13.3. Ứng dụng CNTT trong quản lý và giáo dục/ dạy học, chuyển đổi số.

13.3.1 Yêu cầu/chỉ tiêu

- 100% giáo viên tham gia thiết kế bài dạy điện tử, biết sử dụng các phần mềm, ứng dụng dạy học. (Mỗi giáo viên ít nhất 1 bài/HK. Riêng đối với GV tiếng anh 10 bài sử dụng PM tương tác/HK)

- 100% giáo viên, nhân viên thực hiện trao đổi thông tin qua thư điện tử.

- Khai thác và sử dụng tốt các phần mềm quản lý: PM QLGD (Nhiễn- Lan); PM thi đua khen thưởng (Lan); PM kế toán (Trang); PMCSDL ngành, PM QLCBCC (Nhiễn, Lan); Trang web trường (Lan), trang fanpage Liên đội (Phương), PM Thư viện (Oanh).

- Quản lý văn bản điều hành thông qua hệ thống ICT
- Phấn đấu 100% PHHS nộp các khoản đóng góp bắt buộc không dùng tiền mặt.

13.3.2 Biện pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch UDCNTT trong năm học.
- Triển khai tập huấn cho GV, NV
- Phân công cá nhân phụ trách cụ thể từng phần mềm.
- Tuyên truyền, vận động hướng dẫn CMHS nộp học phí, BHYT thông qua mã QR của từng học sinh.
- Đưa vào tiêu chí thi đua về việc thực hiện các PM soạn giảng.
- Tập huấn viết tin, bài.

13.3.3 Thời gian thực hiện: trong năm học.

13.3.4 Người thực hiện, phối hợp: BGH, KT, TPT, BCH Công đoàn, TTCM, Đoàn thanh niên.

13.3.5 Điều kiện thực hiện: Nâng cấp hệ thống máy tính, đường truyền Internet

13.3. Công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể

13.3.1 Yêu cầu/chỉ tiêu

Thường xuyên phối hợp các tổ chức đoàn thể: Công an xã, BCH công đoàn, Hội CMHS, Hội khuyến học, Hội cựu giáo chức, đội thiếu niên, Chi đoàn TN để tuyên truyền vận động mọi người tham gia thực hiện tốt kế hoạch năm học.

13.3.2 Biện pháp thực hiện

- Phối hợp chặt chẽ với BCH công đoàn trường để chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ GV, NV; triển khai cá cphong trào thi đua và thực hiện các cuộc vận động.

- Phối hợp Đoàn thanh niên, đội TN để tổ chức các hoạt động GD kỹ năng sống, giáo dục đạo đức lối sống, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, tham quan về nguồn, các phong trào thi đua, . . . cho học sinh

- Phối hợp Hội CMHS vận động XHHGD, vận động học sinh ra lớp,
- Phối hợp công an xã đảm bảo an ninh trật tự an toàn trường học.
- Phối hợp hội khuyến học, hội cựu giáo chức vận động học sinh ra lớp, xây dựng đơn vị học tập, hỗ trợ học sinh nghèo.

13.3.3 Thời gian thực hiện: Trong năm học

13.3.4 Người thực hiện/ phối hợp: BGH trường/BCH Công đoàn, TPT đội , Đoàn TN, Khuyến học (CT hội của xã), Công an xã (Trưởng CA xã).

13.3.5 Điều kiện thực hiện: Xây dựng kế hoạch phối hợp, quy chế phối hợp.

13.4. Công tác xã hội, xã hội hóa giáo dục

13.4.1 Yêu cầu/chỉ tiêu

- Vận động XHH tạo nguồn kinh phí phát thưởng học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh đảm bảo mỗi Hs có phần thưởng ít nhất 100000 đồng cấp huyện; 200000 đồng cấp tỉnh.

- Vận động XHH hỗ trợ học sinh khó khăn, kinh phí tổ chức các hoạt động trung thu, giao lưu văn nghệ, TDTT, . . .

13.4.2 Biện pháp thực hiện

- Rà soát học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tiếp nhận các nguồn tài trợ hợp pháp (TPT đội)

- Xây dựng kế hoạch XHH trình UBND và PGD phê duyệt.

13.4.3 Thời gian thực hiện: đầu năm học và phát thưởng cuối năm.

13.4.4 Người thực hiện, phối hợp:

- BGH, Công đoàn, TPT đội.

- Phối hợp các doanh nghiệp, cựu học sinh thành đạt, Ban ĐD CMHS

13.4.5 Điều kiện thực hiện: Xây dựng kế hoạch, xin chủ trương từ chính quyền địa phương.

13.5. Công tác kiểm định chất lượng

13.5.1 Yêu cầu/chỉ tiêu

- Duy trì Kiểm định chất lượng đạt mức độ 2

- Trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

13.5.2 Biện pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện quy trình tự đánh giá.

- Bổ sung hồ sơ minh chứng vào danh mục từng năm.

- Rà soát, sơ kết cuối năm học

13.5.3 Thời gian thực hiện: trong năm học.

13.5.4 Người thực hiện/phối hợp: Hội đồng tự đánh giá.

13.5.5 Điều kiện thực hiện: Thực hiện theo thông tư 18 của BGDĐT

13.6. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành

13.6.1 Yêu cầu/chỉ tiêu

- 100% giáo viên ký cam kết thực hiện các cuộc vận động trong ngành

- THPTTHSTC xếp loại xuất sắc.
- 100% CBQL, GV, NV không vi phạm đạo đức nhà giáo.
- Tham gia đầy đủ các cuộc thi do huyện tổ chức: GVCNG, sáng tạo ĐDDH, TDTT, văn nghệ và các cuộc thi khác.
- Có ít nhất 20% giáo viên tham gia viết SKKN

13.6.2 Biện pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch phối hợp BCH công đoàn triển khai các cuộc vận động.
- Trình các kế hoạch tại hội nghị viên chức đầu năm
- Tổ chức ký cam kết thực hiện và phát động thi đua tại Hội nghị viên chức.

13.6.3 Thời gian thực hiện: trong năm học

13.6.4 Người thực hiện, phối hợp: BGH, BCH công đoàn trường.

13.6.5 Điều kiện thực hiện: Tổ chức Hội nghị viên chức để phát động thi đua.

13.7. Công tác kiểm tra nội bộ

13.7.1 Yêu cầu/chỉ tiêu

- 100% tổ chuyên môn và giáo viên được kiểm tra hồ sơ sổ sách 1 lần/HK
- Kiểm tra các bộ phận: Thư viện, Thiết bị, các phòng chức năng đầu năm học và cuối năm học.
- Thực hiện công tác tự kiểm tra công khai, công bằng, khách quan. Tư vấn cho các bộ phận, cá nhân GV thực hiện tốt hơn.

13.7.2 Biện pháp thực hiện

- Kiểm tra thường xuyên theo kế hoạch; kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc khi có phản ánh, khiếu nại, tố cáo.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ.

13.7.3 Thời gian thực hiện: Các bộ phận (tháng 9/2022; 04/2023) kiểm tra giờ dạy và hồ sơ sổ sách của GV thường xuyên trong năm học.

13.7.4 Người thực hiện, phối hợp: Ban kiểm tra nội bộ; phối hợp BCH công đoàn; Ban thanh tra nhân dân.

13.7.5 Điều kiện thực hiện: Xây dựng hoàn thiện nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, quy chế chuyên môn.

14. Công tác thi đua khen thưởng

14.1 Yêu cầu chỉ tiêu

- 100% CBQL, GV, NV được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 100% CB, GV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến; có CB, GV, NV đạt danh hiệu CSTĐ các cấp; trường phấn đấu đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

- Đảm bảo thực hiện công tác đánh giá, xếp loại viên chức, đánh giá thi đua khen thưởng, nâng lương, nâng lương thường xuyên, trước hạn công bằng, khách quan, gắn với hiệu quả công việc được giao.

- Chú trọng khen thưởng vì sự tiến bộ của học sinh.

14.2 Biện pháp thực hiện

- Thực hiện đăng ký thi đua đối với tập thể và cá nhân.

- Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng, tiêu chí đánh giá thi đua trong năm học.

- Tổ chức tốt các phong trào thi đua trong đội ngũ giáo viên và học sinh: Giáo viên dạy giỏi; thiết kế giáo án tương tác, thi giảng CSTĐ các cấp,...

- Phân công bồi dưỡng HSG văn hoá cấp huyện, tỉnh; HSG tin học trẻ; giải toán trên MTCT; nghiên cứu KHKT; sáng tạo TTNND,...

- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế làm việc, nội quy cơ quan.

- Tổ chức đánh giá viên chức hàng năm đúng theo quy định hiện hành.

- Kiểm tra việc thực hiện CCHC, thực thi công vụ.

14.3 Thời gian thực hiện: Trong năm học

14.4 Người thực hiện, phối hợp: BGH, Phối hợp BCH công đoàn, tổ trưởng chuyên môn.

14.5 Điều kiện thực hiện: Thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng. Dự trù kinh phí khen thưởng; kinh phí GV Bồi dưỡng HSG: CMVH lớp 9 cấp huyện 20 tiết, cấp tỉnh 10 tiết; Tin học trẻ, Giải toán trên MTCT; TDTT (chi theo quy chế chi tiêu nội bộ)

15 Các hoạt động khác.

15.1. Hoạt động thơ văn:

- Nâng cao nghiệp vụ thư viện: Sử dụng thành thạo phần mềm thư viện. Bổ sung saùch tham khảo.

- Keát hõip Ñoaøn- Ñoãi phát động phong trào đọc sách, thuyết trình theo chủ đề.

- Phát huy mạnh tú sách lớp học.

- Nâng cao kiến thức pháp luật: Cung cấp tài liệu pháp luật theo chỉ đạo của PGD và triển khai đến CBGVNV, tổ chức câu lạc bộ pháp luật.

15.2. Hoaït ñoäng taøi vuï:

- Cập nhật kịp thời các loại hồ sơ kế toán.

- Lập dự toán thu chi, kiểm tra và công khai tài chính từng quý.

- Nieuu chænh vaø thöïc hieän kòp thôøi caùc cheá ñoà chính saùch cho cán bộ giáo viên.

- Giáo viên chủ nhiệm chòu traùch nhieäm veà tæ leä thu caùc khoaùn tieàn và thồøng xuyeân lieân heä keá toaùn ñeà naém tình hình ñoàng caùc khoaùn tieàn cuûa học sinh và còu bieän phaùp ñoàn ñoác.

- Thống nhất lại quy chế chi tiêu nội bộ.

15.3. Hoạt động tổ tư vấn:

Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động từ đầu năm học

15.4. Công tác đoàn thể

15.4.1. Ñoài TNTP HCM:

- Xây dựng kế hoạch Liên Đội theo hướng dẫn của Hội đồng Đội huyện.
- Chú ý giáo dục đạo đức học sinh và các hoạt động tự kiểm tra trong học sinh.

- Thöïc hieän chöông trình reøn luyeän ñoài vieân.

- Laäp ñoài Sao ñoài, ñoài phaùt thanh maêng non, ñoài vaên ngheä, ñoài troáng và hoaït ñoäng còu hieäu quaû.

- Phát huy khả năng sáng tạo khoa học kỹ thuật của đội viên.

- Keát naïp ñoài : 100% - Ñaêng kyù Lieân Ñoài võõng maïnh.

15.4.2. Ñoæn Thanh Nieân:

- Chủ động thöïc hieän caùc ñoài dung trong kế hoạch Chi Ñoæn. Ngoài ra, tích cực tham gia các phong trào của nhà trường và hỗ trợ hoạt động Đội.

- Keát hõp chaët cheõ vôùi Xã Đoàn tham gia hoạt động ở địa phương.

- Giòuï thieäu 1 ñoàn viên ưu tú phát triển Đảng .

15.4.3. Coâng ñoæn:

- Baùo veä quyeàn và lôïi ích chính ñaùng hõp phaùp củaû ngöôøi lao ñoäng; quan tâm đến môi trường và điều kiện làm việc của giáo viên.

- Vaän ñoäng công đoàn viên hoæn thaønh toát nhieäm vui chuyeân moân và caùc phong traøo do tröøøng, huyeän toà chöùc.

- Thaêm hoûi, ñoàng viên công đoàn viên khi hữu sự.

- Ñaêng kí coâng ñoæn cô sôû võõng maïnh.

15.4.4. Hoaït ñoäng hoài chöõ thaäp ñoài:

- Vaän ñoäng giaùo vieân hieán maùu nhaân ñaïo, thăm hỏi giáo viên,

học sinh khi gặp khó khăn đột xuất.

- Laăp Năi học sinh tham gia Chữ thập đỏ vào tập huấn công tác Chữ thập đỏ.

15.4.5. Hoạt động chỉ huy khuyến học :

- Naém tình hình học tập của con giáo viên vào xây dựng gia đình hiếu học trong nhà trường.

- Năy maính xã hội hoá giáo dục để gây quỹ Hội, khuyến khích các nguồn lực phát triển giáo dục.

- Laăp soả vào và tuyên động những giáo viên có công vào những người giúp cho trường.

15.4.6. Công tác YT trường học.

XD kế hoạch và triển khai thực hiện công tác YT TH của nhà trường (đầy đủ nội dung theo quy định công tác YTTH của VB chỉ đạo, hướng dẫn.

D. TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU CẦN ĐẠT

1. Huy động HS vào lớp 6: 100%.

2. Tỷ lệ bỏ học: dưới 0,3%.(1 HS)

3. Hạnh kiểm khá tốt: 99,5 %. (**NH 2023-2024:** khá tốt: 100%)

4. Học lực khá giỏi: 70%, yếu kém < 0,3 %; (**NH 2023-2024:** khá giỏi: 67,9%, yếu kém < 0,0 %)

Tỷ lệ lên lớp: > 99,7%, thi lại không quá 0,3 %, lưu ban không quá 0 % (**NH 2023-2024:** lên lớp 100 %)

TN THCS: 100%.

Chất lượng bộ môn:

* T- V: 80% ; AV: 75%;

* KHTN: 85% ; GDĐ 95%

* Các môn còn lại 97%

5. Sử dụng bảng tương tác trên 150 tiết (ghi sổ).

6. Dạy ít nhất 2 tiết sử dụng giáo án powerpoint hoặc bảng tương tác/1GV/1HK

7. PCGD THCS: đạt mức độ 3.

8. Tham gia đủ các hội thi, các phong trào do cấp trên tổ chức.

Năi 13 Chiến sĩ thi đua cấp huyện

GVDG cấp trường: cấp huyện: 5 - cấp tỉnh:

Thi: giáo án tương tác: huyện: 6 ; tỉnh: 1

HSG CMVH: 12 huyện , Có HSG tỉnh.

TDTT:

Giải toán trên máy tính cầm tay: 3(2023-2024: 3 hs).

Tin học trẻ: 1

Thi Sang tạo TTNND: 2 huyện

Thi KHKT: 1 huyện

9. Tổ chuyên môn:

- + Mỗi tổ soạn 1 bộ giáo án/ 1 môn gửi PGD (Theo yêu cầu của PGD nếu có).
- + Mỗi tổ soạn 1 giáo án E-Learning và 1 giáo án powerpoint gửi PGD (20/11, 18/4).
- + Thõic hieãn hai chuyeãn ñeãn có tác dụng nâng cao chất lượng boã moãn .
- + Mỗi giáo viên đều có kế hoạch cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

10. Đội TNTPHCM: Có 12/12 Chi Đội được xếp loại tốt trở lên về phong trào THPT-HSTC .

11. Thư viện: Có đủ 9 loại tuũ saũch phục vụ chuyên đề, 1 tủ sách dùng chung

- + Ít nhất 10% HS tặng SGK cũ, mỗi giáo viên tặng 1 quyển.
- + 100% học sinh ngheo, học sinh dieãn chính saũch có sách giáo khoa ñeãn hoĩc.
- + Thực hiện phần mềm quản lý thư viện . Đạt thư viện tiên tiến SX .

12.Thiết bị: Mỗi tổ có ít nhất 2 đồ dùng dạy học dự thi huyện, mỗi giáo viên có 1 đồ dùng dạy học tự làm (cấp trường).

- + 100% giáo viên sử dụng đồ dùng dạy học (coũ caãp nhaãn vaøo soã TB).
14. Tài chính: Công khai 1 laãn/ quý; Thu hoĩc phí, BHYT ñeãn 100%.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Đối với hiệu trưởng và phó hiệu trưởng:

1.1. Đối với Hiệu trưởng:

- Chủ trì xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học trình Hội đồng trường phê duyệt; tổ chức triển khai Kế hoạch giáo dục đến toàn trường.
- Phân công nhiệm vụ các thành viên trong nhà trường; quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó các tổ theo Điều lệ trường.

- Theo dõi, chỉ đạo các tổ, bộ phận, cá nhân trong nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục.
- Sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm các hoạt động giáo dục, dạy học của trường.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng

- Giúp hiệu trưởng theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra các hoạt động chuyên môn và hoạt động của các bộ phận, cá nhân phục vụ công tác chuyên môn của trường.
- Tham mưu bố trí, sắp xếp thời khóa biểu cho hoạt động dạy học chính khóa, ngoại khóa và hoạt động giáo dục.
- Cụ thể hóa kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, TN-HN; kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh còn hạn chế năng lực và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

2. Đối với các tổ trưởng tổ văn phòng, tổ trưởng chuyên môn.

- Triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường đến từng thành viên trong tổ. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn.
- Hướng dẫn, giúp đỡ giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy và phê duyệt kế hoạch theo thẩm quyền được giao.
- Tham mưu phân công công tác từng thành viên trong tổ; Tổ chức bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, trong đó chú trọng sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chuyên đề, thảo luận các vấn đề liên quan CTGDPT 2018.
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy để có biện pháp giúp đỡ kịp thời.
- Định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và báo cáo về lãnh đạo trường.

3 Đối với giáo viên, nhân viên

- Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy bám sát vào chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của trường, của tổ chuyên môn.
- Tích cực, chủ động tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ, nghiệp vụ, nâng cao chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được phân công.
- Phối hợp với các bộ phận, cá nhân trong và ngoài nhà trường tổ chức thực hiện việc dạy học, giáo dục.

4 Đối với các tổ chức đoàn thể

- Tuyên truyền, động viên đoàn viên tích cực, chủ động học tập, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Phối hợp xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của từng đoàn thể trong nhà trường, trong đó cần gắn với chất lượng, hiệu quả công tác.

F. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Thực hiện nghiêm túc Báo cáo về PGDDĐT các thông tin báo cáo về công tác chuyên môn, các hoạt động, các phong trào để các cấp quản lý kịp thời sơ kết, đánh giá, chỉ đạo; kiên quyết khắc phục tình trạng không báo cáo, báo cáo không đúng mẫu hoặc báo cáo chậm trễ so với qui định. Việc thực hiện chế độ báo cáo sẽ đưa vào kết quả bình xét thi đua cuối năm giữa các đơn vị.

Báo cáo đột xuất khi có việc bất thường xảy ra.

Báo cáo đầu năm.

Báo cáo sơ kết học kỳ I

Báo cáo tổng kết năm học.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trường THCS Long Hựu Tây năm học 2024-2025, căn cứ vào tình hình thực tế của Trường các bộ phận, tổ chức đoàn thể nghiên cứu, lập kế hoạch cụ thể để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm của các bộ phận, tổ chức đoàn thể ./.

Nơi nhận:

- Các tổ chức đoàn thể của trường;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Phan Tuấn Long

KẾ HOẠCH VÀ THỜI GIAN CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRUNG HỌC CƠ SỞ năm học 2024-2025

(Kèm theo kế hoạch số 725/KH-THCS LHT ngày 29 /9/2024 của trường THCS LHT)

Tháng	Hoạt động	Thời gian
-------	-----------	-----------

9/2024	- Tụ trường - Sinh hoạt công dân đầu khoá. - Khai giảng - Vào chương trình tuần 1 - Trung thu - Hội nghị viên chức, người lao động - Thi GV dạy giỏi cấp trường - Phát động tháng ATGT - Chọn đội HSG văn hoá lớp 9 - Chọn đội HSG Tin học trẻ, Toán MTCT	- 29/8/2024 - 29/8/2024 - 05/9/2024 - 06/9/2024 - 16/9/2024 - 29/9/2024 - Trong tháng 9 - Trong tháng 9 - Trong tháng 9
10/2024	- Hội nghị CMHS toàn trường - Chuyên đề phòng chống bạo lực học đường - Chuyên đề phòng chống xâm hại trẻ em - Tổ chức hoạt động chào mừng 20/10 - Thi GV dạy giỏi cấp huyện - Thi KHKT cấp trường. - Kiểm tra công tác PCGD-XMC	- 6/10/2024 - Trong tháng 10
11/2024	- Họp HĐSP tổ chức đối thoại CBQL lắng nghe ý kiến VC, NLĐ - Các hội thi văn nghệ, TDTT chào mừng 20/11 - Hội giảng chuyên môn - Kỷ niệm ngày nhà giáo VN 20/11 - Sinh hoạt Chuyên đề tôn sư trọng đạo; phòng chống tai nạn đuối nước. - Thi GATT cấp trường, chọn dự thi cấp huyện. - Thi tin học trẻ cấp huyện. - Thi KHKT tỉnh. - Tham gia hội thao QP-AN tỉnh. - Tiếp đoàn tỉnh kiểm tra PCGD-XMC. - Tiếp đoàn Huyện KTr CM	- Trong tháng 11 - 20/11 - Trong tháng 11 -
12/2024	- Chuyên đề quân đội nhân dân Việt nam - Thi giải toán MTCT cấp huyện - Thi ĐDDH cấp trường	- Trong tháng 12 - 9 -> 14/12
01/2025	- Nghi tết DL - Kiểm tra cuối kỳ 1 - Vào CT HK2 - Thi ĐDDH cấp huyện - Nghi tết Nguyên Đán - Sinh hoạt chuyên đề Phòng chống HIV/AIDS; Biển, đảo; Tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân	- 01/01/2025 - 06-11/01/2025 - /01/2025 - 24/1(25/12) -> 2/2(5/1)

02/2025	- Nghỉ tết Nguyên đán - Tổ chức về nguồn cho HS - Tham gia thi ĐDDH THCS cấp huyện. - Thi GATT cấp huyện - Thi Tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh - Thi Tin học trẻ cấp huyện - Ôn tập đội HSG - Hội nghị CMHS lần 2 - Hội giảng toàn trường	- 24/1(25/12) ->2/2(5/1) Trong tháng 2
03/2025	- Thi HSG CMVH cấp huyện. - Thi KHKT cấp QG - Khảo sát CSTĐ. - Chấm SKKN cấp trường - Sinh hoạt chuyên đề Tiến bước lên Đoàn, chào mừng ngày TL Đoàn; Kết nạp đoàn HS K9	
04/2025	- Sinh hoạt chủ đề ATVSTP mùa khô; Tập huấn kỹ năng phòng chống cháy nổ; Sinh hoạt chủ đề 30/4 ; 01/5. - Tham gia Hội thi GV thiết kế GATT cấp tỉnh - Tham dự Hội thi Tin học trẻ cấp tỉnh - Thi HSGVHK9 cấp tỉnh - Hội giảng cấp trường	
05/2025	- Kiểm tra Học kỳ II - Ôn tập thi tuyển sinh 10 - Xét duyệt lên lớp 6, 7, 8 - Hội nghị CMHS K9, đăng ký TS 10 - Sinh hoạt chủ đề về Bác Hồ - Lễ tri ân Hs K 9 - Tư vấn nghề HS khối 9 - Đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV, đánh giá viên chức.	
06/2025	- Xét công nhận tốt nghiệp THCS. - Thi tuyển sinh vào lớp 10 - Bồi dưỡng hè - Tập hợp hồ sơ bổ sung hồ sơ KĐCL	
07/2025	- Sinh hoạt hè	
08/2025	- Tuyển sinh đầu cấp.	

VĂN BẢN CẦN LƯU Ý

1. Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học
2. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chương trình Giáo dục phổ thông;
3. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
4. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định về việc quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;
5. Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
6. Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
7. Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông;
8. Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học;
9. Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;
10. Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;
11. Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai chương trình GDTrH năm học 2021-2022.
12. Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023;
13. Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông;
14. Công văn 847/NGCBQLGD-CSNGCB ngày 09/9/2022 của Cục Nhà giáo về việc tính tiết dạy đối với giáo viên thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.
15. Công văn 104/SGDĐT-GDTrH ngày 11/1/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và chuyển đổi tổ hợp môn học lựa chọn theo chương trình GDPT 2018.

16. Công văn số 360/SGDDT-GDTrH ngày 10/2/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng sổ điểm điện tử đối với THCS, THPT trong nhà trường từ năm học 2022-2023 và Công văn số 1467/SGDDT-GDTrH ngày 05/5/2023 của Sở GD&ĐT về việc lưu ý khi thực hiện số hóa các loại hồ sơ sổ sách trong nhà trường.

17. Công văn 2001/SGDDT-GDTrH ngày 13/6/2023 của Sở GD&ĐT về việc triển khai văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT về chuyển trường đối với học sinh phổ thông.

18. Quyết định số 4662/QĐ-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Mô hình giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho học sinh sinh viên;

19. Văn bản số 1350/SGDDT-GDTrH ngày 09/4/2024 của Sở GD&ĐT về việc rà soát, tăng cường thực hiện các nội dung lồng ghép, tích hợp trong chương trình giáo dục phổ thông;

20. Số: 2355/SGDDT-GDTrH ngày 29/8/2024 của Sở GD&ĐT Long An Về việc thông báo cấu trúc đề thi tuyển sinh 10 năm học 2025-2026
